

Số: 24/2021/QĐST-DS

Hồng Dân, ngày 26 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 194/2021/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà **Trần Kiều O**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

*Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1955

Hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị D đồng ý trả cho bà Trần Kiều O số tiền nợ hụi là 21.600.000 đồng và bà O đồng ý nhận số tiền trên.

- Buộc bà Nguyễn Thị D phải trả cho bà Trần Kiều O số tiền nợ hụi là 21.600.000 đồng.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành số tiền là 540.000 đồng. Bà Trần Kiều O và bà Nguyễn Thị D mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành số tiền là 270.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành. Do bà Nguyễn Thị D thuộc trường hợp người cao tuổi đồng thời bà D có đơn

xin miễn án phí nên bà D được miễn án phí đối với phần của bà D.

Buộc bà Nguyễn Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành đối với phần của bà Trần Kiều O số tiền là 270.000 đồng.

Bà Trần Kiều O đã nộp tạm ứng án phí số tiền là 997.000 đồng theo biên lai thu số 0005965 ngày 18/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân được hoàn lại toàn bộ.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

## **THẨM PHÁN**

### ***Nơi nhận:***

- Dương sự (2b);
- TAND tỉnh Bạc Liêu (1b);
- VKSND huyện Hồng Dân (2b);
- CC.THADS huyện Hồng Dân (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa (2b).

**Phan Tú Anh**